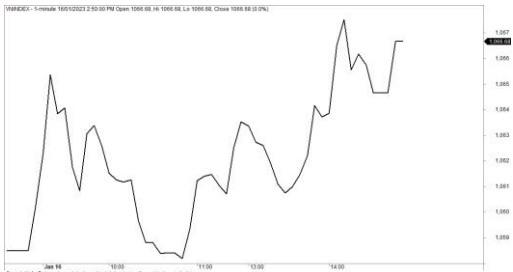


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,098.28	217.73	73.54
% ngày	0.92%	1.20%	0.78%
% tuần	4.03%	2.86%	1.62%
% tháng	4.35%	2.23%	1.87%
% năm	-23.67%	-48.31%	-31.57%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	10,488	956	420
TB 1 tháng	10,734	1,000	516
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,493.13	36.01	35.55
Bán	801.04	13.96	13.65
Giá trị ròng	692.09	22.05	21.90
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	108	149
Mã Giảm	305	57	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	11.36	12.38	11.07
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,376	262	976
LS Cổ tức	2.45%	5.95%	3.96%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Tâm lý tích cực được duy trì giúp các chỉ số mở rộng đà tăng trong phiên giao dịch cận Tết. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1098.88 điểm tương ứng mức tăng 0.92%, chỉ số HNX-Index cùng chiều tăng 1.2%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.78%. Giá trị giao dịch khớp lệnh ghi nhận đạt 11,422 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Chỉ số VN30-Index tiếp tục tăng mạnh với mức tăng 1.09% trong đó VIC (2.7%), TPB (2.6%), MWG (4.4%), KDH (3.7%), MSN (2.5%) giúp chỉ số tăng điểm và đóng cửa quanh vùng đỉnh cũ đầu tháng 12/2022. Ở chiều ngược lại, VRE (-1.8%), BVH (-0.4%) đi ngược thị trường.

Nhóm cổ phiếu Bán lẻ ghi nhận mức tăng mạnh hôm nay với các đại diện DGW, PET tăng hết biên độ. Ngoài ra, nhóm Dệt may cũng đáng chú ý với TCM, GIL tăng trần.

Khối ngoại tiếp tục chuỗi mua ròng với giá trị 742 tỷ đồng toàn thị trường trong đó SSI (108 tỷ), VND (85 tỷ), VIC (53 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, KBC (19 tỷ), HHV (10 tỷ), DPM (8 tỷ) là các mã bị bán ròng khá nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

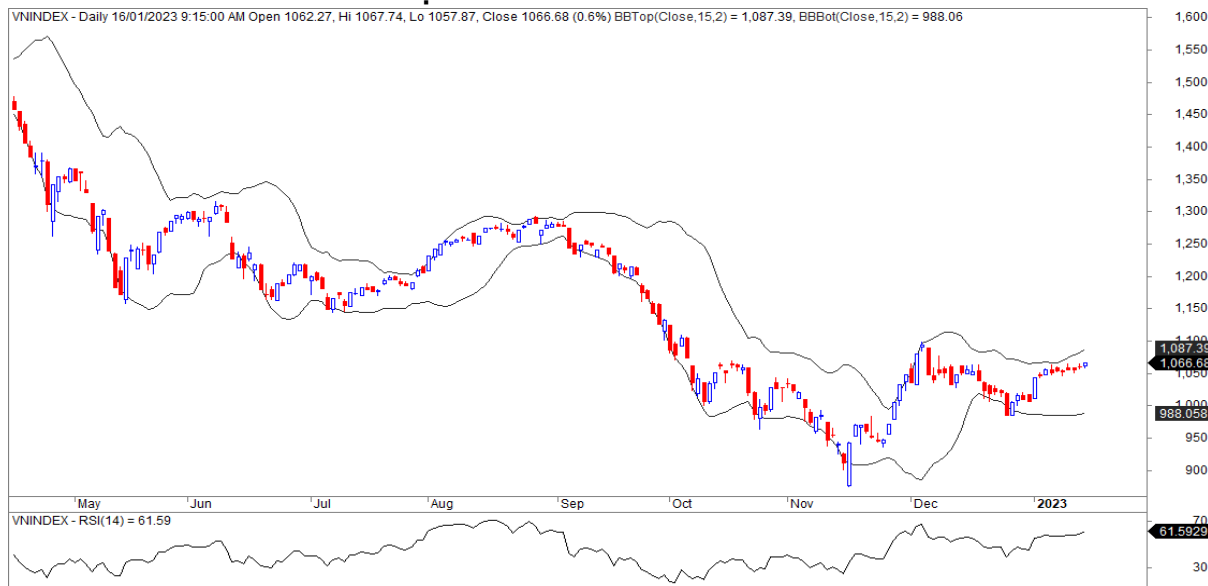
Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh khi chỉ số VN-Index tiến về vùng kháng cự 1,099 – 1,110 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, thị trường đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN-Index có thể sẽ nhanh chóng kết thúc nhịp điều chỉnh và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tăng vào vùng lạc quan cho nên cơ hội ngắn hạn tiếp tục gia tăng.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trên mức 50% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1000	1150	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1098.28	0.92%
VN30	1115.72	1.09%
VN Mid	1383.59	0.90%
VN Small	1129.74	1.38%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	217.73	1.20%
HN30	373.53	1.98%
VNX AllSh	1059.66	1.05%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	73.54	0.78%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1493.13	
Bán	801.04	
GT ròng	692.09	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	36.01	
Bán	13.96	
GT ròng	22.05	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	35.55	
Bán	13.65	
GT ròng	21.90	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ASM	620	6.94%
DGW	2750	6.91%
TCM	3700	6.85%
PET	1300	6.84%
SCR	390	6.84%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
API	900	10.00%
L14	5100	9.86%
CEO	2000	9.76%
TIG	800	9.76%
IDJ	800	9.52%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSR	604	4.08%
CST	551	3.53%
PAT	2973	3.51%
MPC	589	3.31%
SBS	156	2.94%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TEG	-750	-6.79%
THI	-700	-3.32%
HT1	-400	-2.97%
TLG	-1100	-1.90%
VRE	-550	-1.84%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BCC	-300	-2.63%
VGS	-300	-2.22%
SCG	-800	-1.20%
PLC	-300	-1.08%
SHS	-100	-1.04%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SIP	-3462	-4.34%
VOC	-841	-3.79%
VLB	-166	-0.62%
G36	-19	-0.25%
ACV	-68	-0.08%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	423,087	
BID	227,381	
VHM	226,427	
VIC	210,529	
GAS	199,434	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	18,900	
THD	14,315	
IDC	13,002	
PVI	11,712	
PVS	11,471	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	185,030	
VGI	68,641	
MCH	51,972	
VEA	50,392	
BSR	45,980	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VND	26,512,200	22,274,657
HPG	26,450,200	25,136,074
VPB	26,275,400	23,136,754
HAG	22,986,900	16,598,664
SSI	19,367,400	15,225,531

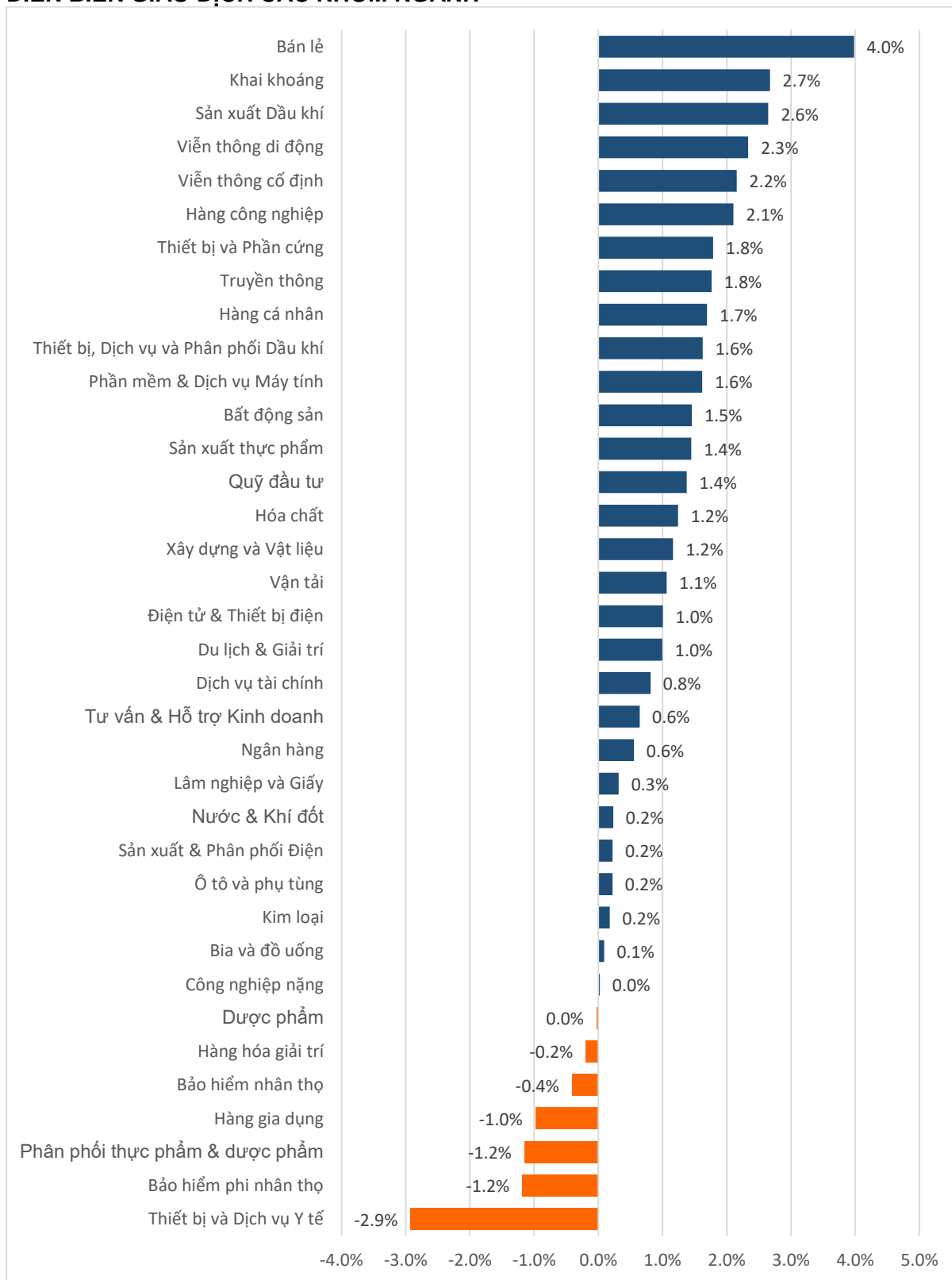
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	16,056,347	16,498,253
CEO	13,685,207	8,190,159
PVS	9,894,057	4,534,610
TIG	3,135,271	747,213
IDJ	2,951,348	1,764,584

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	17,577,426	7,330,098
C4G	2,300,817	2,163,064
SBS	1,951,538	1,496,039
ABB	1,145,458	705,090
DRI	1,000,412	184,972

Nguồn: Bloomberg & YSVN



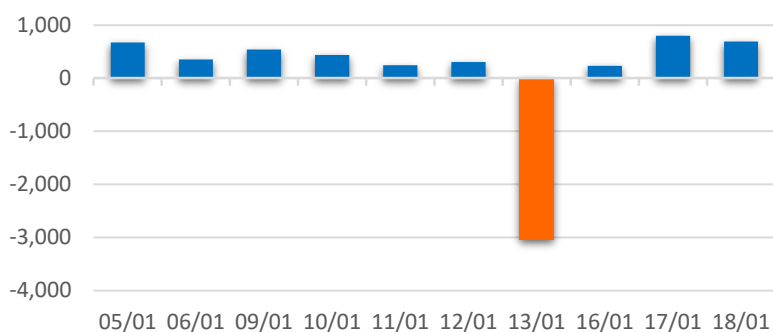
DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



Nguồn: FiinPro – YSVN

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

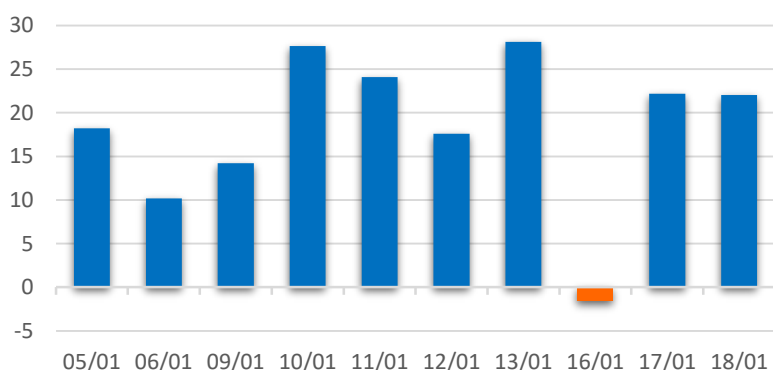
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SSI	107,729	KBC	18,091
VND	84,698	HHV	9,827
MSN	53,321	DPM	8,449
VIC	52,999	DCM	7,138
CTG	43,524	EIB	5,005

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

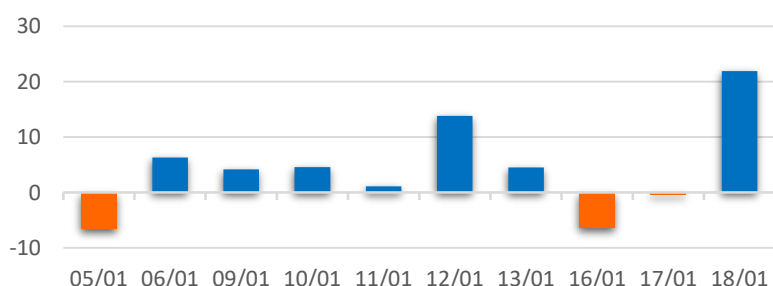
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	16,422	PVS	4,666
CEO	3,876	HOM	49
SHS	2,913	TNG	32
HUT	1,746	APS	26
NVB	568	PVC	20

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	23,549	VTP	4,269
QNS	2,548	VEA	629
MCH	608	CLX	371
PAT	375	VOC	192
CSI	313	EMS	160

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MBB	17,293	E1VFN30	31,562
VPB	9,198	NVL	12,766
STB	8,938	FUEVFN30	10,667
VNM	7,796	POW	5,601
VHM	7,266	VCG	3,060

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

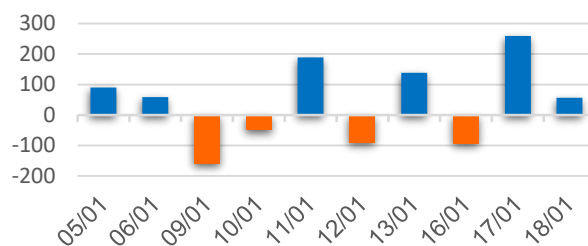
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	930.00	THD	16
		DPC	1.0
		VC2	0.3

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

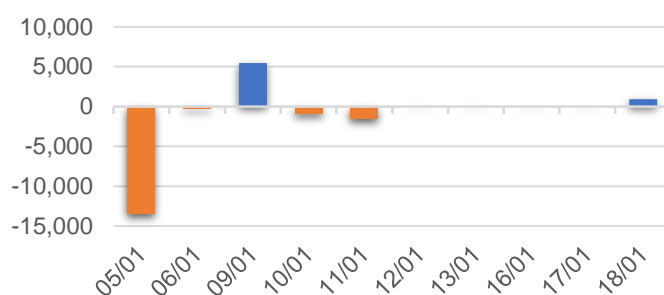
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QTP	737	BSR	29,113
MCH	508		
ACV	17		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

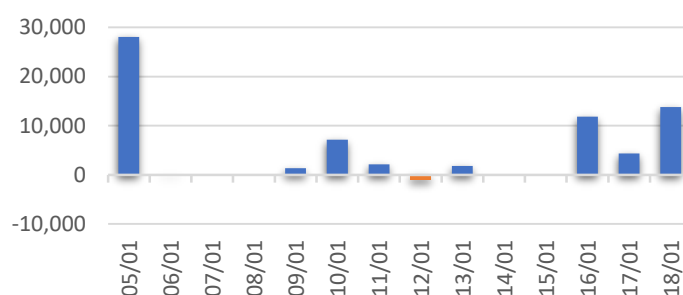
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



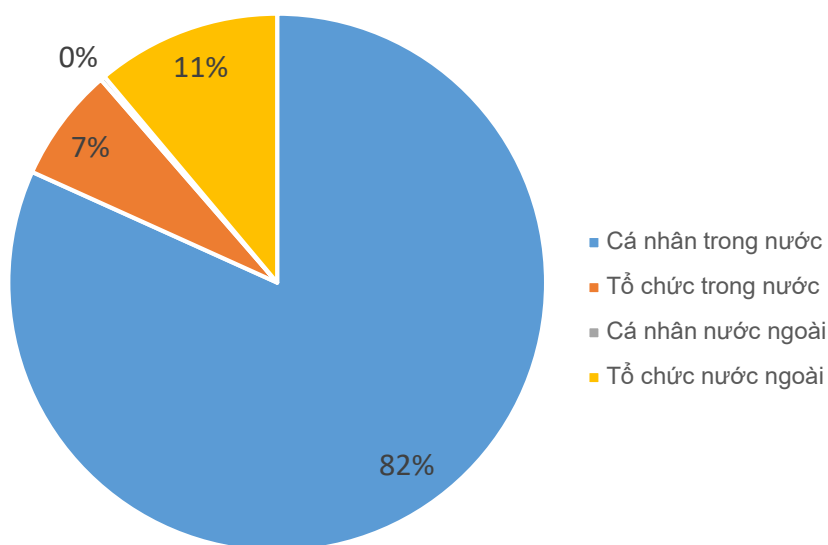
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FiiPro – YSVN



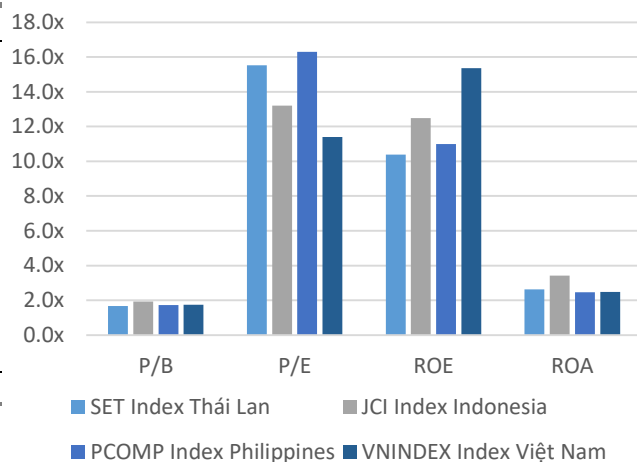
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.9x	1.7x	1.8x
P/E		15.5x	13.17	16.5x	11.5x
ROE	%	10.40	12.53	10.99	15.35
ROA	%	2.63	3.44	2.47	2.47
Vốn hóa	Tỷ USD	621.95	618.75	178.44	185.19
GTGD	Tỷ USD	1.53	0.68	0.11	0.43
LS cổ tức	%	2.73	2.67	1.96	1.80

Nguồn: Bloomberg & YSVN



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM**Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân**

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo
Trợ lý phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written